

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động Quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình tỉnh Hà Giang đến năm 2020

Thực hiện Quyết định số 215/QĐ-TTg ngày 06 tháng 02 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình hành động Quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động Quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. THỰC TRẠNG VỀ PHÒNG CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH

1. Khái quát tình hình bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh

Theo báo cáo kết quả thống kê số liệu về bạo lực gia đình của các huyện, thành phố cho thấy tình hình về bạo lực gia đình tuy có chiều hướng giảm, nhưng diễn biến ở nhiều hình thức và phức tạp hơn. Các vụ bạo lực gia đình (BLGD) chủ yếu là về tinh thần, thân thể và đều xảy ra ở cả khu vực thành thị và khu vực nông thôn, cụ thể:

- Năm 2012: 1048 vụ, trong đó: Bạo lực về tinh thần: 340 vụ; Thân thể 656 vụ; Tình dục 24 vụ; Kinh tế 28 vụ;

- Năm 2013: 934 vụ, trong đó Bạo lực về tinh thần: 372 vụ; Thân thể 518 vụ; Tình dục 12 vụ; Kinh tế 32 vụ;

- 6 tháng đầu năm 2014: 315 vụ. Bạo lực về tinh thần: 87 vụ; Thân thể 195 vụ; Tình dục 7 vụ; Kinh tế 26 vụ.

Hình thức bạo lực gia đình tồn tại dưới nhiều hình thức khác nhau nhưng trong đó bạo lực về thân thể chiếm tỷ lệ cao, tiếp theo là bạo lực về tinh thần, kinh tế và tình dục.

Đối tượng bị bạo lực: Chủ yếu là phụ nữ, bên cạnh đó nam giới cũng bị bạo lực nhưng chiếm một tỷ lệ rất nhỏ;

Đối tượng gây ra bạo lực: Chủ yếu là nam giới trong 6 tháng đầu năm 2014 có 303 đối tượng là nam và 12 đối tượng nữ;

Nguyên nhân gây bạo lực: Chủ yếu là cờ bạc, rượu chè, tệ nạn xã hội,...

2. Tồn tại hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại hạn chế:

- Công tác tuyên truyền, giáo dục chưa hiệu quả còn hạn chế về hình thức và cả nội dung; Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành chưa chặt chẽ đồng

bộ; Chính quyền xử lý các vụ bạo lực gia đình trên địa bàn chưa triệt để. Đa số vụ bạo lực gia đình được nạn nhân giấu giếm vì lo giữ thể diện cho người thân, chỉ đến khi hậu quả quá nghiêm trọng mới được phát hiện;

- Nội dung sinh hoạt thôn, câu lạc bộ và nhóm chất lượng chưa cao; công tác sinh hoạt chưa được duy trì thường xuyên;

- Việc xử lý các hành vi vi phạm bạo lực gia đình chưa kịp thời; công tác tư vấn, giải quyết mâu thuẫn trong gia đình theo pháp luật còn yếu.

2.2. Nguyên nhân:

- Một số cấp ủy, chính quyền cơ sở chưa thật sự quan tâm, lãnh chỉ đạo và giám sát tổ chức thực hiện đối với các vấn đề về phòng chống bạo lực gia đình;

- Công tác gia đình là lĩnh vực mới, cán bộ từ cấp tỉnh đến cơ sở còn kiêm nhiệm nhiều việc, chưa được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ về văn hoá gia đình, chưa nắm rõ các quy định của Luật Phòng chống bạo lực gia đình (PCBLGD) cũng như việc chỉ đạo thực hiện các mô hình điểm còn lúng túng, hiệu quả đạt được chưa cao;

- Công tác thống kê số liệu về bạo lực gia đình rất khó khăn do chưa có đội ngũ cộng tác viên và còn thiếu kinh phí hỗ trợ cho việc điều tra thu thập số liệu; cán bộ làm công tác văn hóa tuyên xã còn kiêm nhiệm nhiều công việc do đó công tác PCBLGD còn chưa được quan tâm;

- Trình độ dân trí thấp sự bất bình đẳng giới, thiếu hiểu biết về Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; thiếu các kỹ năng ứng xử, cách giải quyết không phù hợp khi trong gia đình có sự mâu thuẫn, xung đột. Cộng đồng còn thờ ơ với hành vi BLGD;

- Điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, cơ sở hạ tầng và các dịch vụ tại chỗ ở một số địa phương chưa đáp ứng cho người dân về các vấn đề giáo dục, học tập, vui chơi, hưởng thụ văn hoá,... nên việc tiếp cận thông tin để nâng cao hiểu biết và thực thi pháp luật về Phòng, chống bạo lực gia đình còn hạn chế.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung: Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, gia đình, cộng đồng và toàn xã hội trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình; từng bước ngăn chặn và giảm dần số vụ bạo lực gia đình trên phạm vi toàn tỉnh.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

- Phần đầu đến năm 2015 đạt trên 85% và đến năm 2020 đạt trên 95% số hộ gia đình được tiếp cận thông tin về phòng, chống bạo lực gia đình;

- Phần đầu đến năm 2015 đạt trên 50% và đến năm 2020 đạt trên 90% số cán bộ tham gia phòng, chống bạo lực gia đình các cấp được tập huấn nâng cao năng lực phòng, chống bạo lực gia đình;

- Phần đầu đến năm 2015 đạt trên 60% và đến năm 2020 đạt trên 90% số lãnh đạo chính quyền, đoàn thể cấp xã được tập huấn nâng cao năng lực phòng, chống bạo lực gia đình;

- Phần đầu đến năm 2015 đạt trên 70% và đến năm 2020 đạt 100% số quan cấp tỉnh có liên quan đến hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình có giảng viên hoặc báo cáo viên cấp tỉnh về phòng, chống bạo lực gia đình;

- Phần đầu đến năm 2015 đạt trên 30% và đến năm 2020 đạt 100% số huyện, thành phố có báo cáo viên cấp huyện, thành phố về phòng, chống bạo lực gia đình;

- Phần đầu đến năm 2015 đạt trên 70% và đến năm 2020 đạt trên 95% số nạn nhân bạo lực gia đình được tiếp cận các hoạt động hỗ trợ về phòng ngừa bạo lực gia đình, tư vấn pháp lý, chăm sóc y tế, bảo vệ sự an toàn cho nạn nhân;

- Phần đầu đến năm 2015 đạt trên 90% và đến năm 2020 đạt trên 95% số người có hành vi bạo lực gia đình được tiếp cận các hoạt động hỗ trợ về phòng ngừa, giáo dục chuyển đổi hành vi;

- Phần đầu đến năm 2015 đạt trên 60% (vùng sâu, vùng xa đạt trên 40%) và đến năm 2020 đạt trên 90% (vùng sâu, vùng xa đạt trên 70%) số xã, phường, thị trấn nhân rộng mô hình phòng, chống bạo lực gia đình.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

2.1. Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức, quản lý:

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các Đoàn thể đối với công tác phòng, chống bạo lực gia đình. Đưa mục tiêu về phòng, chống bạo lực gia đình vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm ở địa phương;

- Nâng cao năng lực quản lý nhà nước, củng cố hệ thống tổ chức bộ máy, kiện toàn và đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống bạo lực gia đình các cấp;

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện pháp luật, chính sách về phòng, chống bạo lực gia đình; xử lý kịp thời các hành vi bạo lực gia đình theo quy định của pháp luật. Tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành, kiểm tra theo chuyên đề về phòng, chống bạo lực gia đình;

- Xây dựng cơ sở dữ liệu, thống kê về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình;

- Hình thành, mạng lưới cộng tác viên, tình nguyện viên phòng, chống bạo lực gia đình ở cơ sở. Đánh giá các mô hình phòng, chống bạo lực gia đình; chuyển các mô hình hoạt động có hiệu quả thành nhiệm vụ thường xuyên. Biểu dương, khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình;

- Thực hiện sơ kết tình hình thực hiện Chương trình hành động Quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình vào năm 2015 và tổng kết vào năm 2020.

2.2. Truyền thông, giáo dục, vận động nâng cao nhận thức về phòng, chống bạo lực gia đình:

- Đổi mới nội dung, phương pháp, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền về phòng, chống bạo lực gia đình. Hằng năm, tổ chức các chiến dịch, hoạt động truyền thông, vận động trực tiếp tại gia đình, cộng đồng về phòng, chống bạo lực gia đình;

- Xây dựng chương trình, chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tiểu phẩm, kịch bản sân khấu, phim truyền hình về phòng, chống bạo lực gia đình. Chú trọng nội dung truyền thông, giáo dục, vận động về đạo đức, lối sống văn hóa trong gia đình, trách nhiệm của các thành viên gia đình trong thực hiện bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình. Ưu tiên đối tượng tuyên truyền là nam giới và những gia đình thuộc nhóm có nguy cơ xảy ra bạo lực gia đình.

2.3. Phòng ngừa bạo lực gia đình, hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình:

- Nghiên cứu, xây dựng mạng cộng tác viên, tình nguyện viên phòng, chống bạo lực gia đình ở cộng đồng. Xây dựng và duy trì, phát triển hộp thư, số điện thoại tiếp nhận thông tin về bạo lực gia đình, địa chỉ tin cậy ở cộng đồng;

- Cung cấp dịch vụ tư vấn, trợ giúp pháp lý chăm sóc sức khỏe cho nạn nhân bạo lực gia đình. Trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện việc chăm sóc y tế ban đầu, tư vấn về sức khỏe cho nạn nhân bạo lực gia đình; tùy theo khả năng và điều kiện thực tế, bố trí nơi tạm lánh cho nạn nhân bạo lực gia đình trong thời gian không quá một ngày theo yêu cầu của nạn nhân bạo lực gia đình;

- Nhân rộng các mô hình đạt hiệu quả phòng, chống bạo lực gia đình ở cộng đồng. Xây dựng các mô hình dịch vụ hỗ trợ người có nguy cơ cao và nạn nhân bị bạo lực gia đình; mô hình phòng, chống khủng hoảng tâm thần cho người có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình. Đẩy mạnh hoạt động đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho người là nạn nhân bạo lực gia đình, người có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình nhưng chưa có việc làm;

- Phát huy hoạt động tổ dân vận, tổ an ninh nhân dân tại các thôn bản, tổ khu phố trong công tác tuyên truyền và xử lý các vụ việc bạo lực gia đình theo quy ước, hương ước và pháp luật quy định.

2.4. Can thiệp, xử lý vi phạm:

- Can thiệp, xử lý kịp thời các vụ bạo lực gia đình. Tổ chức góp ý phê bình, tại cộng đồng dân cư đối với người gây bạo lực gia đình;

- Áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người gây bạo lực gia đình;

- Quan tâm tổ chức xét xử lưu động các vụ án về bạo lực gia đình tại địa bàn xảy ra vụ việc.

2.5. Đẩy mạnh xã hội hóa: Khuyến khích các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, cộng đồng, gia đình, người dân tham gia công tác phòng, chống bạo lực gia đình; cung cấp dịch vụ hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

2. Các sở, ngành, đoàn thể, cơ quan có liên quan và các địa phương huy động nguồn lực tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định để thực hiện chương trình.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai các hoạt động thực hiện Kế hoạch, bảo đảm gắn kết chặt chẽ với các chiến lược, chương trình liên quan do các cơ quan, tổ chức khác chủ trì thực hiện;

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 04/02/2013 của UBND tỉnh về thực hiện “Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030” và các chương trình, đề án khác có liên quan;

- Bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống bạo lực gia đình đặc biệt là cấp cơ sở. Xây dựng cơ sở dữ liệu, thống kê về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình; xây dựng và duy trì đội ngũ cộng tác viên, tình nguyện viên tham gia phòng, chống bạo lực gia đình ở cơ sở;

- Tổ chức các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về phòng, chống bạo lực gia đình;

- Tiếp tục thực hiện Đề án Tuyên truyền, giáo dục các giá trị đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam giai đoạn 2010-2020; hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục các kỹ năng ứng xử trong gia đình, ứng phó với căng thẳng, xử lý tình huống khi có bạo lực gia đình, tổ chức cuộc sống gia đình;

- Thực hiện lồng ghép các nội dung công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình với thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa";

- Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.

2. Sở Y tế:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan: Hướng dẫn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong việc thực hiện chăm sóc y tế, tư vấn về sức khỏe cho nạn nhân bạo lực gia đình; thực hiện thống kê, báo cáo các trường hợp bệnh nhân là nạn nhân bạo lực gia đình. Ban hành hướng dẫn chẩn đoán, quy trình chữa trị nghiện rượu và một số rối loạn tâm thần do rượu;

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho nhân viên y tế của trạm y tế xã, phường, thị trấn về chuyên môn chăm sóc y tế ban đầu, tư vấn về sức khỏe cho nạn nhân bạo lực gia đình.

3. Công an tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan: Hướng dẫn quy trình phát hiện, ngăn chặn, điều tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình. Thiết lập cơ chế can thiệp khẩn cấp nhằm ngăn chặn và xử lý kịp thời các trường hợp bạo lực gia đình. Phối hợp, tạo điều kiện cho cơ quan quản lý nhà nước về gia đình thực hiện nhiệm vụ thống kê về phòng, chống bạo lực gia đình.

4. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo các cơ quan báo chí, thông tin đại chúng xây dựng chương trình, kế hoạch và dành thời lượng, chuyên mục, chuyên trang hợp lý để tuyên truyền về phòng, chống bạo lực gia đình; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động phổ biến, tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống bạo lực gia đình.

5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan tổ chức đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho đối tượng có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình. Lồng ghép nội dung phòng, chống bạo lực gia đình vào nội dung tuyên truyền về Luật bình đẳng giới, Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Luật người cao tuổi. Hướng dẫn cơ sở bảo trợ xã hội thực hiện việc chăm sóc, tư vấn tâm lý, bố trí nơi tạm lánh và hỗ trợ các điều kiện cần thiết cho nạn nhân bạo lực gia đình.

- Đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực về phòng, chống bạo lực gia đình trên cơ sở giới cho đội ngũ cán bộ làm công tác Lao động – Thương binh và Xã hội cấp huyện, xã và cộng tác viên công tác xã hội ở cộng đồng.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan chỉ đạo việc lồng ghép kiến thức phòng, chống bạo lực gia đình vào chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với các cấp học, bậc học.

7. Sở Tư pháp:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan hướng dẫn, thường xuyên kiểm tra đối với tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý cho nạn nhân bạo lực gia đình.

- Phối hợp với các cấp, các ngành trong việc phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn toàn tỉnh.

8. Sở Tài chính: Bố trí kinh phí để các sở, ban, ngành, huyện, thành phố thực hiện Kế hoạch theo Luật ngân sách nhà nước.

9. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn đưa các mục tiêu của Kế hoạch vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tham mưu cho UBND tỉnh bố trí ngân sách để thực hiện Kế hoạch.

10. Đài Phát thanh-Truyền hình, Báo Hà Giang: Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục và nâng cao chất lượng tuyên truyền về phòng, chống bạo lực

gia đình. Phản ánh những gương tập thể, cá nhân có sáng kiến, đóng góp tích cực trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình, lên án những tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.

11. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh: Hướng dẫn Viện kiểm sát nhân dân các huyện, thành phố phối hợp, tạo điều kiện cho cơ quan quản lý nhà nước về gia đình cùng cấp thực hiện nhiệm vụ thống kê về phòng, chống bạo lực gia đình.

12. Tòa án nhân dân tỉnh: Hướng dẫn các Tòa án nhân dân huyện, thành phố áp dụng thống nhất pháp luật phòng, chống bạo lực gia đình; kịp thời xét xử các vụ án về bạo lực gia đình, xét xử lưu động tại địa bàn xảy ra vụ án trọng điểm; phối hợp, tạo điều kiện cho cơ quan quản lý nhà nước về gia đình cùng cấp thực hiện nhiệm vụ thống kê về phòng, chống bạo lực gia đình.

13. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Căn cứ Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh để xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng, chống bạo lực gia đình của địa phương; đưa các mục tiêu, nội dung của Kế hoạch vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện, thành phố; bố trí kinh phí và chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch phòng, chống bạo lực gia đình của địa phương;

- Tạo điều kiện cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện có hiệu quả việc chăm sóc y tế và tư vấn sức khỏe cho nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình, cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình thực hiện có hiệu quả việc chăm sóc, bố trí nơi tạm lánh, cung cấp các dịch vụ tư vấn về pháp luật, tâm lý, chăm sóc sức khỏe và các điều kiện cần thiết khác cho nạn nhân bạo lực gia đình; các địa chỉ tin cậy ở cộng đồng thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận nạn nhân bạo lực gia đình, hỗ trợ, tư vấn, bố trí nơi tạm lánh cho nạn nhân bạo lực gia đình và thông báo cho cơ quan có thẩm quyền biết;

- Nhân rộng các mô hình phòng, chống bạo lực gia đình ở địa phương; phát triển địa chỉ tin cậy ở cộng đồng, hộp thư tiếp nhận thông tin về bạo lực gia đình, đường dây nóng báo tin về bạo lực gia đình;

- Hằng năm tổ chức kiểm tra, đánh giá và định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch ở địa phương gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 15 tháng 11 hằng năm để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Văn hóa, TT&DL theo quy định.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã:

+ Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và các tổ chức thành viên hướng dẫn, giúp đỡ, tạo điều kiện cho các tổ chức hòa giải ở cơ sở thực hiện có hiệu quả việc hòa giải mâu thuẫn, tranh chấp giữa các thành viên gia đình; hướng dẫn, tạo điều kiện cho hoạt động tư vấn về gia đình ở cơ sở thực hiện có hiệu quả;

+ Giúp đỡ, tạo điều kiện cho người đứng đầu cộng đồng dân cư tổ chức việc góp ý, phê bình trong cộng đồng dân cư đối với người có hành vi bạo lực gia đình theo quy định của pháp luật;

+ Chỉ đạo và tổ chức việc thu thập thông tin về bạo lực gia đình, thực hiện báo cáo thống kê về bạo lực gia đình theo quy định. Khi phát hiện hoặc nhận được tin báo về bạo lực gia đình, kịp thời xử lý hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý.

14. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy: Chỉ đạo và phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan tuyên truyền phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh.

15. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức Hội, đoàn thể:

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mình, tham gia tổ chức thực hiện Kế hoạch; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình trong tổ chức mình; tham gia xây dựng chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình; tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách về phòng, chống bạo lực gia đình; khuyến khích, vận động hội viên tham gia nhân rộng mô hình phòng, chống bạo lực gia đình, đăng ký làm địa chỉ tin cậy ở cộng đồng.

- **Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh:** Bổ trí hội viên Hội phụ nữ làm công tác viên phòng, chống bạo lực gia đình ở cơ sở; hình thành đường dây tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; chỉ đạo các cấp Hội phụ nữ tổ chức các hoạt động dạy nghề, tín dụng, tiết kiệm để hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; nghiên cứu, xây dựng một số mô hình dịch vụ hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình, hỗ trợ người có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình; tham gia xây dựng, vận hành địa chỉ tin cậy ở cộng đồng.

- **Tỉnh Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh:** Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng và nhân rộng mô hình gia đình thanh niên tiên bộ, hạnh phúc, không có bạo lực gia đình.

- **Liên đoàn Lao động tỉnh:** Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn tổ chức công đoàn cơ sở trong việc tuyên truyền, vận động đoàn viên công đoàn thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình; xây dựng mô hình tổ chức công đoàn không có đoàn viên là người gây bạo lực gia đình; nghiên cứu, thí điểm đưa tiêu chí “đoàn viên công đoàn không gây bạo lực gia đình” vào tiêu chuẩn để bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng công đoàn cơ sở vững mạnh.

- **Hội Nông dân tỉnh:** Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo các cấp Hội nông dân tuyên truyền, giáo dục hội viên thực hiện phòng, chống bạo lực gia đình; đưa tiêu chí người nông dân không gây bạo lực gia đình vào bộ tiêu chí “mẫu người nông dân thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn”; vận động nam nông dân tham gia tuyên truyền phòng, chống bạo lực gia đình.

- **Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Người cao tuổi tỉnh:** Phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan chỉ đạo các cấp Hội tuyên truyền, vận động hội viên tích cực tham gia phòng, chống bạo lực gia đình; đẩy mạnh hoạt động giáo dục nêu gương, giáo dục giá trị văn hóa trong gia đình; tham gia xây dựng mô hình phòng, chống bạo lực gia đình ở cộng đồng.

* Giao Sở Văn hóa, TT&DL làm đầu mối triển khai thực hiện Kế hoạch này, thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thực hiện; tham mưu công tác sơ kết, tổng kết; tổng hợp việc thực hiện của các cấp, các ngành, định kỳ (6 tháng, hàng năm) báo cáo UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình tỉnh Hà Giang đến năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, TT&DL;
- TTr. Tỉnh ủy,
- TTr. HĐND tỉnh;
- CT, Các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ và các hội đoàn thể tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, lực lượng vũ trang tỉnh;
- Tòa án, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- CVP, PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đàm Văn Bông